TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04 - 5 - 2023
V/v Không công nhận vợ chồng, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quan Thị Hương;

Bà Hoàng Thị Trang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2023/TLST-HNGĐ, ngày 31/3/2023 về yêu cầu không công nhận vợ chồng, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17/4/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Bàn Thị Ng**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Thôn N B, xã Đ V, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bị đơn: **Anh Hoàng Văn U**, sinh năm 1983;
Địa chỉ: Thôn N B, xã Đ V, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Chị Ng và anh U đều có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và phiên hòa giải chị Bàn Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn U quen biết, tìm hiểu nhau và đi đến hôn nhân nhưng không đăng ký kết hôn. Chị và anh U chung sống cùng bố mẹ chị khoảng 04 năm thì làm nhà ra ở riêng. Cách đây khoảng 03 năm anh chị xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh U không chịu làm ăn, thường hay uống rượu say rồi đánh chị. Vì không chịu đựng được nên từ tháng 1/2023 chị đã về nhà chị gái sinh sống.

Chị và anh U không còn tình cảm, chị xin ly hôn.

Chị và anh U có 02 con chung là cháu Hoàng Văn Tr, sinh ngày 01/8/2005 và cháu Hoàng Xuân K, sinh ngày 01/10/2007.

Hiện tại các con đang đi làm để nuôi sống bản thân. Ly hôn chị để hai cháu ở cùng bố theo nguyện vọng của 2 cháu.

Về tài sản chung: Chị không đề nghị chia.

Về nợ chung: Chị không đề nghị Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị xin miễn án phí.

Tại biên bản lấy lời khai và phiên hòa giải anh Hoàng Văn U trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, có con chung như chị Ng trình bày là đúng.

Về mâu thuẫn do chị Ng uống rượu say nhiều hơn. Ngoài ra còn hay nói chuyện với người đàn ông khác. Chị Ng xin ly hôn anh không nhất trí.

Trường hợp nếu chấm dứt hôn nhân thì nhất trí để 2 con tiếp tục ở với anh, không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh không đề nghị chia.

Về nợ chung: Anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Về án phí: Anh xin miễn án phí.

Tòa án xác minh với ông Lý Văn Hoan – Công an viên thôn Nà Bản, ông Hoan cho biết: Anh Hoàng Văn U và chị Bàn Thị Ng là vợ chồng nhưng có đăng ký kết hôn hay không thì ông không rõ. Thời gian gần đây anh U, chị Ng có mâu thuẫn thể hiện ở việc đánh, cãi chửi nhau.

Anh U, chị Ng có 02 con chung đều là cháu trai. Cả 02 cháu đều không còn đi học mà đã đi làm.

Về tài sản chung, vay nợ chung chị Ng, anh U có như thế nào ông không rõ.

Tòa án xác minh với ông Hoàng Văn Tăng – Công chức Tư pháp xã Đ V, ông Tăng cho biết: Thông qua kiểm tra tài liệu quản lý, lưu giữ tại UBND xã Đ V xác định anh Hoàng Văn U và chị Bàn Thị Ng không đăng ký kết hôn.

Các con của chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U là cháu Hoàng Văn Tr và cháu Hoàng Xuân K trình bày: Các cháu thấy bố và mẹ các cháu hay uống rượu. Khi uống rượu say thì hay cãi, chửi nhau đánh nhau. Từ trước tết nguyên đán mẹ đã không ở nhà mà đi sang nhà bác ở. Hiện nay các cháu đều đang đi làm ở tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án. Việc tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Toà án từ khi thụ lý và xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo các điều 70, 71 và 72 BLTTDS.

Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng: Các Điều 28; 35; 39; 207, 227; 228; 271 và Điều 273 của BLTTDS; Các Điều 14; 15; 53; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U là vợ chồng;

Về con chung: Xử giao cho anh Hoàng Văn U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Văn Tr, sinh ngày 01/8/2005 và cháu Hoàng Xuân K, sinh ngày 01/10/2007. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản chung; vay nợ chung: Chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U không đề nghị Tòa án giải quyết;

Về án phí chị Bàn Thị Ng, anh Hoàng Văn U được miễn tiền án phí;

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Chị Bàn Thị Ng nộp các tài liệu: Giấy xác nhận thông tin về cư trú; Bản sao giấy khai sinh của các con; Tường trình về việc không đăng ký kết hôn.

Tòa án xác minh với Công an viên thôn N B, xã Đ V; Xác minh với cán bộ Tư pháp xã Đ V; Lấy lời khai đương sự.

Các đương sự thống nhất với nhau về việc chấm dứt hôn nhân và giao nuôi con chung và chia tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Anh Hoàng Văn U cư trú tại thôn N B, xã Đ V, huyện Na Hang. Chị Bàn Thị Ng có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng, tranh chấp nuôi con. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang theo quy định của các Điều 28, 35 và Điều 39 BLTTDS.

Các đương sự đều có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228, 238 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 nhưng không đăng ký kết hôn. Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Nam nữ có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình chung sống với nhau như vợ chồng, mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật thì không công nhận họ là vợ chồng. Do đó không công nhận quan hệ giữa chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U là vợ chồng.

[3]. Về con chung: Chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U có 02 con chung là cháu Hoàng Văn Tr, sinh ngày 01/8/2005 và cháu Hoàng Xuân K, sinh ngày 01/10/2007. Anh U có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu. Cả 02 cháu đều muốn ở với bố, do đó căn cứ các Điều 15; 53; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao cho anh U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tr và cháu K. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

[4]. Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Bàn Thị Ng, anh Hoàng Văn U được miễn tiền án phí vì là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt

khó khăn theo quy định của điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 235, 238, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 14, 15, Khoản 2 Điều 53, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cho anh Hoàng Văn U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Văn Tr, sinh ngày 01/8/2005 và cháu Hoàng Xuân K, sinh ngày 01/10/2007. Chị Bàn Thị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bàn Thị Ng và anh Hoàng Văn U được miễn toàn bộ án phí.

5. Chị Bàn Thị Ng, anh Hoàng Văn U có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Na Hang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang
- UBND xã Đ V;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT, HSVA..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Anh Thành

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Trang **Quan Thị Hương** **Phan Anh Thành**